

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giao Dự toán Chi ngân sách năm 2021
Đơn vị: Phòng Giáo dục - Đào tạo huyện**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 700/QĐ-UBND ngày 17/12/2020 của UBND tỉnh Gia Lai về giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2021 cho các huyện, thị xã, thành phố;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 24/12/2020 của Hội đồng nhân dân huyện về việc thông qua dự toán thu - chi ngân sách năm 2021; Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 24/12/2020 của Hội đồng nhân dân huyện về việc thông qua định mức phân bổ kinh phí cho các đơn vị dự toán năm 2021;

Xét đề nghị của Phòng Tài chính - Kế hoạch tại Công văn số 615/TCKH-NS ngày 25 tháng 12 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao dự toán chi ngân sách năm 2021 cho Phòng Giáo dục - Đào tạo huyện, số tiền: **4.236.212.000 đồng** (Bốn tỷ, hai trăm ba mươi sáu triệu, hai trăm mười hai ngàn đồng).

Cụ thể theo chi tiết sau:

a. Chi thực hiện chế độ khoán (7 người): **1.073.212.000 đồng**
(Trong đó đơn vị thực hiện giữ lại tiết kiệm 10% chi thường xuyên để thực hiện cải cách tiền lương: 21.000.000 đồng)

b. Các nhiệm vụ chi khác: **3.163.000.000 đồng**
(có biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Căn cứ chỉ tiêu ngân sách được phân bổ nói trên, Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Thông báo dự toán chi ngân sách theo đúng Chương, Loại, Khoản gửi đơn vị và Kho bạc Nhà nước huyện.

Phòng Giáo dục - Đào tạo huyện nhận kinh phí trên sử dụng đúng mục đích và thanh quyết toán theo đúng quy định của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện, Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch, Trưởng Phòng Giáo dục - Đào tạo huyện, Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (thực hiện);
- Chủ tịch, các PCT HĐND-UBND huyện;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu: VT, CVKT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
Lê Quang Thái

DỰ TOÁN CÁC NHIỆM VỤ CHI NĂM 2021
ĐƠN VỊ: PHÒNG GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO HUYỆN

(Kèm theo Quyết định số: 252 /QĐ-UBND ngày 18 tháng 12 năm 2020 của UBND huyện)



TT	Đơn vị	Dự toán năm 2021	Tiết kiệm
	Phòng Giáo dục & Đào tạo	3.163.000.000	216.300.000
1	Trung học cơ sở	884.000.000	88.400.000
-	Thi học sinh giỏi khối 6,7,8,9 cấp huyện theo Công văn của sở GD-ĐT (Đề thi, coi thi, chấm thi)	120.000.000	12.000.000
-	Thi Nghiên cứu khoa học - kỹ thuật cấp huyện.	16.000.000	1.600.000
-	Bồi dưỡng học sinh giỏi: 04 đợt cấp tỉnh	640.000.000	64.000.000
-	Tham gia dự thi học sinh giỏi cấp tỉnh:	20.000.000	2.000.000
-	Dự thi nghiên cứu khoa học - kỹ thuật cấp tỉnh:	16.000.000	1.600.000
-	Ra đề thi học kỳ I, II	30.000.000	3.000.000
-	Tập huấn thay sách giáo khoa	10.000.000	1.000.000
-	Bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên hè.	10.000.000	1.000.000
-	Bồi dưỡng chính trị hè cho CBQL & giáo viên	10.000.000	1.000.000
-	Mua phôi bằng bậc THCS	12.000.000	1.200.000
2	Tiểu học	104.000.000	10.400.000
-	Tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh.	30.000.000	3.000.000
-	Tổ chức hội thi tổng phụ trách giỏi	15.000.000	1.500.000
-	Tập huấn hội thảo chuyên đề (03 cum)	10.000.000	1.000.000
-	Bồi dưỡng thường xuyên hè cho giáo viên (04 cum)	12.000.000	1.200.000
-	Bồi dưỡng chính trị hè cho CBQL & giáo viên (09 điểm xã)	10.000.000	1.000.000
-	Tập huấn thay sách GK mới (chương trình GD PT tổng thể gồm 9 môn)	12.000.000	1.200.000
-	Tổ chức hội thi tin học trẻ	5.000.000	500.000
-	Tập huấn đánh giá học sinh tiểu học (theo Thông tư mới)	10.000.000	1.000.000
3	Mầm non	107.000.000	10.700.000
-	Hội thi bé khỏe bé ngoan	20.000.000	2.000.000
-	Hội thi bé hát dân ca	15.000.000	1.500.000
-	Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện	20.000.000	2.000.000
-	Bồi dưỡng thường xuyên hè cho giáo viên. (03 cum)	12.000.000	1.200.000
-	Bồi dưỡng chính trị hè cho CBQL & giáo viên	10.000.000	1.000.000
-	Sinh hoạt cụm theo KH, VB sở (03 bậc học)	15.000.000	1.500.000
-	Hội thi bé thông minh, bé nhanh trí	15.000.000	1.500.000
4	Khen thưởng, tổng kết toàn ngành giáo dục	450.000.000	45.000.000
5	Phần mềm quản lý trường học	600.000.000	60.000.000
6	Tiền xe bốc vác, chở gạo đi các xã (4 đợt)	18.000.000	1.800.000
7	Bố trí Phòng GD-ĐT chi trả nợ (hoàn ứng)	1.000.000.000	